

**DANH MỤC CÁC ĐỀ TÀI SINH VIÊN NGHIÊN CỨU KHOA HỌC
(TỪ NĂM 2004-2012)**

STT	NĂM THỰC HIỆN	TÊN ĐỀ TÀI	TÊN SINH VIÊN THỰC HIỆN
1	2004	Nghiên cứu cơ chế đề kháng sinh B-Lactam của H. Influenzae.	Bùi Hồng Quân
2	2004	Kết quả ban đầu trong nghiên cứu xây dựng hệ thống tái sinh Invitro ở cây khoai lang qua con đường phát sinh phôi soma.	Nguyễn Sĩ Tuấn
3	2004	Nghiên cứu ứng dụng Enzim Pectinase vào sản xuất nước ép sori.	Nguyễn Hồng Kiều Chinh
4	2004	Nghiên cứu sản xuất nước giải khát lên men CO ₂ từ quả sori.	Phạm Lê Quốc Hưng
5	2004	Nghiên cứu Steviosid từ lá cây cỏ ngọt Steviarebaudiana Bertoni.	Mai Thị Nam Phương
6	2004	Góp phần tìm hiểu tình hình kháng sinh của các tác nhân nhiễm trùng tại một số bệnh viện TP.HCM.	Nguyễn Cẩm Tú
7	2004	Thực trạng và giải pháp cho kỹ năng nghe nói Tiếng Anh trong môi trường Đại học.	Nguyễn Duy Khang
8	2004	Một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả xuất khẩu lao động Việt Nam sang Malaysia.	Trần Thế Vĩnh
9	2004	Văn hoá kinh doanh của người Nhật tại Tp.HCM.	Nguyễn Thị Lệ Mỹ
10	2004	Giải pháp thu hút đầu tư phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Đaklak.	Nguyễn Thị Thu Hương
11	2004	Từ việc tìm hiểu các khía cạnh văn hoá vật chất - tinh thần - xã hội thử đề ra một số biện pháp góp phần giữ gìn bản sắc văn hóa cộng đồng người Lạch trên cao Nguyên Lang Biang (Lâm Đồng).	Lê Trần Uyên My
12	2004	Phát triển bền vững du lịch Huế từ góc nhìn Festival Huế 2004.	Trần Ngọc Khánh Tâm

13	2004	Giải pháp để phát triển chăn nuôi đà điểu Châu Phi (Ostrich) ở Việt Nam.	Nguyễn Khắc Đình
14	2004	Đưa âm nhạc truyền thống vào giáo dục học đường.	Vũ Hoàng Hải
15	2004	Tác động của đô thị hóa đến môi trường xã hội tại Tp.HCM và kinh nghiệm giải quyết từ một số nước trong khu vực.	Nguyễn Thu Hiền
16	2004	Phát triển du lịch sinh thái tỉnh Bình Thuận xung quanh dự án cao cấp treo khu du lịch sinh thái núi Tà Cú.	Trần Trung Hiếu
17	2004	Giải pháp thu hút đầu tư phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Đaklak.	Nguyễn Thị Thu Hương
18	2004	Nghệ thuật cổ Champa và tuyến du lịch văn hóa miền trung.	Văn Trung Hiếu
19	2004	Văn hoá kinh doanh của người Nhật tại Tp.HCM.	Nguyễn Thị Lệ Mỹ
20	2004	Quản lý các điểm dịch vụ biểu diễn ca vũ kịch trên địa bàn Tp.HCM, thực trạng và giải pháp.	Nguyễn Văn Phóng
21	2004	Du lịch Phong Nha - Kẻ Bàng. Thực trạng và giải pháp phát triển.	Vũ Thị Như Thái
22	2004	Phát triển bền vững du lịch Huế từ góc nhìn Festival Huế 2004.	Trần Ngọc Khánh Tâm
23	2004	Giáo dục Việt Nam từ kinh nghiệm của Singapor trong việc xây dựng nền kinh tế tri thức.	Nguyễn Thị Bảo Trân
24	2004	Một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả xuất khẩu lao động Việt Nam sang Malaysia.	Trần Thế Vĩnh
25	2004	Thu hút khách du lịch Hàn Quốc đến Việt Nam. Thực trạng và giải pháp.	Hồ Ánh Xuân
26	2004	Công tác hỗ trợ người sau cai nghiện hoà nhập cộng đồng trên địa bàn TP.HCM. Thực trạng và giải pháp.	Chu Cát An
27	2004	Phương pháp tự học trong sinh viên - Thực trạng và giải pháp.	Nguyễn Văn Đô
28	2005	Thiết lập kỹ thuật ELISA (Enzyme Linked Immunosorbent Assay) phát hiện kháng thể đặc hiệu IgM với Salmonella Typhi.	Võ Thị Hoàng Mi

29	2005	Xây dựng hệ thống tái sinh cây khoai lang qua hai con đường: Phát sinh phôi SOMA và phát sinh cơ quan ứng dụng hệ thống nuôi cấy thoáng khí để nhân nhanh nguồn cây tái sinh.	Nguyễn Sĩ Tuấn Hứa Mỹ Ngọc
30	2005	Bước đầu phân tích những lợi ích và hạn chế của việc áp dụng ISO 14001 đối với một số doanh nghiệp tại TP.HCM, phục vụ hội nhập kinh tế thế giới.	Đặng Việt Hùng
31	2005	Khảo sát điều kiện nhân sinh khối của <i>Lactobacillus acidophilus</i> và <i>Bifidobacterium</i> .	Thân Quốc An Hạ
32	2005	Hệ thống nuôi cấy lớp mỏng tế bào TCL và BioReator trong nghiên cứu tái sinh và nhân giống cây hoa Thu đường (<i>Begonia spp</i>).	Mai Xuân Phán
33	2005	Thực trạng về tình hình đề kháng kháng sinh của <i>Salmonella typhi</i> tại bệnh viện Đa khoa tỉnh An Giang.	Hoàng Tường Vi
34	2005	Nghiên cứu nhân giống cây hồng lộc bằng phương pháp giâm hom tại vườn ươm Đông Thạnh, huyện Hóc Môn Tp.HCM.	Trần Trọng Tuấn
35	2005	Nghiên cứu điều kiện thu sinh khối vi khuẩn <i>Bacillus pumilus</i> ứng dụng xử lý nước nuôi trồng thủy sản.	Trần Gia Khánh
36	2005	Phân lập và nghiên cứu môi trường nhân sinh khối <i>Bacillus Coagulans</i> .	Nguyễn Đình Thi
37	2005	Nghiên cứu qui trình sản xuất muối chua từ cây Nha Đam.	Nguyễn Bích Hằng
38	2005	Bước đầu nghiên cứu khả năng tạo hạt nhân tạo cây Lan Hồ Điệp (<i>Phalaenopsis</i>) phục vụ công tác nhân giống và bảo quản.	Nguyễn Thị Kim Tuyền
39	2005	Nghiên cứu khả năng tái sinh chồi trên cây Hoa Cẩm Chướng - <i>Dianthus caryophyllus</i> L.	Văn Thủy Quý Hoa
40	2005	Tiêu chuẩn hóa cây giống hoa Lily (<i>Lilium spp</i>) In vitro phục vụ công tác cung cấp giống và tạo củ.	Nguyễn Thị Đoan Tâm
41	2005	Xây dựng quy trình nhân nhanh một số giống Địa Lan (<i>Cymbidium</i>) bằng phương pháp nuôi cấy lỏng trên máy lắc tự chế tạo.	Nguyễn Sĩ Tuấn Hứa Mỹ Ngọc

42	2005	So sánh hệ thống âm thanh giữa tiếng Việt và tiếng Anh và một số lỗi mà người Việt thường gặp phải khi phát âm.	Hồ Đặng Tường Nguyên
43	2005	Từ ngày hội "độc đáo Singapore" thử xây dựng mô hình quảng bá du lịch tỉnh Quảng Nam.	Thái Hồ Thiên Hương
44	2005	Giáo dục Việt Nam từ kinh nghiệm của Singapore trong việc xây dựng nền kinh tế tri thức.	Nguyễn Thị Bảo Trân
45	2005	Cung đường huyền thoại Trường sơn - Hướng đi mới của du lịch Quảng Nam góp phần cải thiện, nâng cao đời sống đồng bào các dân tộc sống dọc trên tuyến đường này.	Nguyễn Thị Phương Trà
46	2005	Các biện pháp thu hút vốn đầu tư của cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài cho ngành du lịch Việt Nam.	Phạm Tiến Dũng
47	2005	Thực trạng và những biện pháp để nâng cao năng lực hợp tác và phát triển của du lịch Việt Nam với các nước ASEAN.	Trần Võ Hiếu Thuận
48	2005	Xây dựng thương hiệu cho Thanh Long Bình Thuận trong tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế.	Trần Trung Hiếu
49	2005	Củ Chi - Điểm du lịch đặc sản của Việt Nam trong giai đoạn hội nhập khu vực và thế giới.	Lâm Thị Nhã Khanh
50	2005	Tìm hiểu tình hình sử dụng Internet của một số bộ phận giới trẻ tại TP.HCM.	Đặng Thị Minh Nguyệt
51	2005	Thực trạng, nhu cầu và giải pháp nhằm nâng cao năng lực cho lực lượng giáo dục viên tại một số trường, trung tâm cai nghiện trên địa bàn TP.HCM.	Trần Thị Lệ Quyên
52	2005	Tìm hiểu định hướng giá trị của Thanh niên Thành Phố Hồ Chí Minh trong độ tuổi 18-30, đã sinh trưởng hoặc sống tại thành phố ít nhất 20 năm.	Nguyễn Thị Thùy Trang
53	2005	Tìm hiểu các yếu tố liên quan đến sự biến chuyển vị trí, vai trò của người cao tuổi trong gia đình thành thị hiện nay.	Đậu Thị Hồng Thanh
54	2005	Những khó khăn trong sự hội nhập của trẻ khuyết tật tại cơ sở Bùng Sáng.	Trần Thị Phương Thảo Hồ Phương Ngân Khánh Trần Thanh Trúc Phạm Thị Thúy Hiền

55	2005	Tìm hiểu thực trạng đời sống thanh niên công nhân nhập cư.	Trương Thị Oanh
56	2005	Phụ nữ quản lý trang trại chăn nuôi (tại thị xã Long Khánh).	Phạm Nguyễn Khắc Nguyên
57	2005	Tìm hiểu học sinh trung học phổ thông xem phim sex tại Thành phố Hồ Chí Minh.	Nguyễn Trung Lưu Đỗ Thị Thiên Hương Nguyễn Văn Chuyền
58	2005	Tìm hiểu thực trạng "sống chung" nơi công nhân nhập cư.	Nguyễn Thị Ngọc Nhung
59	2005	Những khía cạnh tâm lý xã hội và nhu cầu tình cảm của thanh niên khiếm thị.	Nguyễn Thị Phương Nga
60	2006	Nghiên cứu sự phát sinh hình thái hai giống cây thuốc quý - Thông đỏ Lâm Đồng (<i>Taxus Wallichiana</i> Zucc) và ngũ gia bì chân chim (<i>Schefflera Octophylla</i> L) bằng phương pháp nuôi cấy mô và tế bào invitro.	Hà Bảo Ngọc Lê Thị Kim Hiếu Nguyễn Sỹ Tuấn Hứa Mỹ Ngọc
61	2006	Nghiên cứu so sánh kỹ thuật Inolipa và kỹ thuật Sequencing trong quá trình xác định Genotype.	Nguyễn Thị Minh Hiếu
62	2006	Xây dựng quy trình kỹ thuật Multiplex PCR phát hiện đồng thời <i>Neisseria Gonorrhoeae</i> và <i>Chlamydia Trachomatis</i> .	Bùi Thúy Nga
63	2006	Nghiên cứu quy trình tạo hạt nhân tạo cây khoai Tây.	Lê Tiến Thành
64	2006	Nghiên cứu chế biến Phomai Đậu Nành bằng nấm mốc <i>penicillium</i> và vi sinh vật yếm khí sinh Acid.	Trịnh Thị Hoàng Lan Ngô Thị Lệ Huyền
65	2006	Nghiên cứu xử lý nước thải sản xuất tiêu sọ.	Nguyễn Mạnh Hùng
66	2006	Nghiên cứu và chế biến bia từ khoai mỡ (<i>Dioscorea</i> L) giàu curcumin.	Dương Nhật Tân
67	2006	Nghiên cứu quy trình tạo hạt nhân tạo cây Khoai Tây (<i>Solanum Tuberosum</i> L).	Lê Tiến Thành
68	2006	Nghiên cứu tác dụng sinh học của chế phẩm dưỡng da từ Tảo <i>Spirulina platensis</i> và một số thảo dược trên súc vật thực nghiệm.	Nguyễn Thị Cẩm Tú

69	2006	Nghiên cứu sự phát sinh hình thái hai giống cây thuốc quý - ngũ gia bì chân chim (Schefflera Octophylla L) bằng phương pháp nuôi cấy mô và tế bào INVtro.	Hà Bảo Ngọc Lệ Thị Kim Hiếu Nguyễn Sỹ Tuấn
70	2006	How to Become a Competent Interpreter.	Đào Thị Tuyết
71	2006	Taking lecture notes: challenges and strategies for HOU students.	Đoàn Ngọc Khánh Linh
72	2006	How to help students overcome difficulties in English writing.	Huỳnh Xuân Huy
73	2006	Self - studying English literature - a suggestion to improve English language skills for majored junior and senior students at HCM city Open university.	Nguyễn Tuyết Minh
74	2006	How to help Vietnamese students self - study interestingly and effectively.	Nguyễn Minh Trâm
75	2006	The factors that influence the academic achievements of the U.S. Higher education.	Phạm Khắc Bảo Thạch
76	2006	Solutions to how sophomores' problems with learning listening and speaking.	Phan Thanh Thủy
77	2006	Linguistic interaction among HCMC Open University bilingual students.	Trần Đặng Quỳnh Trâm
78	2006	How to use vocabulary effectively in communication	Hồ Đặng Tường Nguyên
79	2006	Củ Chi - Điểm du lịch đặc sản của Việt Nam trong giai đoạn hội nhập khu vực và thế giới.	Lâm Thị Nhã Khanh
80	2006	Một số biện pháp nâng cao hiệu quả quảng bá du lịch Mỹ Tho - Tiền Giang đối với du khách Nhật trong xu thế hội nhập khu vực và thế giới.	Huỳnh Dương Phương Thảo
81	2006	Tìm hiểu đất nước Indonesia qua lăng kính du lịch - Bài học kinh nghiệm cho ngành du lịch Việt Nam.	Nguyễn Thị Phương Trà
82	2006	Chủ nghĩa khu vực ASEAN - nhìn từ góc độ kinh tế và sự ảnh hưởng đến nền kinh tế Việt Nam.	Phạm Thị Khuê

83	2006	Thử đề ra một số giải pháp bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa của đồng bào M'Nông ở tỉnh Đắk Nông trong quá trình công nghiệp hóa hiện đại hóa đất nước.	Phạm Ngọc Khánh Phương
84	2006	Giải pháp nâng cao đời sống đồng bào dân tộc H'Mông ở phía Bắc Việt Nam dưới tác động của của quá trình công nghiệp hoá - hiện đại hoá đất nước.	Nguyễn Văn Cường
85	2006	Xây dựng mới hệ thống Cảng Sài Gòn trong chiến lược phát triển kinh tế - xã hội Thành Phố Hồ Chí Minh.	Lê Nguyễn Nguyệt Quế
86	2006	Tín ngưỡng tâm linh của người Châu Ro ở huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu.	Trần Thị Thùy Dương
87	2006	Từ Cồng chiêng của người Gia Rai đến vấn đề bảo tồn và phát huy Văn hóa Cồng chiêng Tây Nguyên.	Lê Thị Thúy Hà
88	2006	Một số biện pháp hoạch định chiến lược Marketing trong lĩnh vực lữ hành trước ngưỡng cửa Hội nhập Tổ chức thương mại thế giới (WTO).	Nguyễn Thị Hoàng Anh
89	2006	Giải pháp nào để tăng sức thu hút của phong trào Đoàn đối với Đoàn viên - Sinh viên.	Đỗ Lê Anh Luu Thị Phương Linh Đặng Thị Ngọc Em Lê Quốc Thành
90	2006	Cơ sở Game trực tuyến và những tác động của nó đối với giới trẻ tại địa bàn tỉnh Đồng Nai.	Phan Thị Phương Thúy
91	2006	Sự lựa chọn các giá trị trong lối sống của sinh viên ở một số trường đại học trên địa bàn TP.HCM.	Hoàng Thị Nhung
92	2006	Phương pháp học tập và định hướng việc làm của sinh viên xã hội hiện nay tại Tp.HCM.	Đỗ Hồng Quân
93	2006	Tìm hiểu thói quen thực phẩm của công nhân nhập cư tại Tp.HCM.	Trần Văn Lan
94	2006	Hạnh phúc của phụ nữ lao động: Nhận thức và các yếu tố lao động.	Nguyễn Thị Thu Hồng
95	2007	Phát hiện đột biến YMDD kháng Lamivudine của HBV - So sánh kỹ thuật giải trình tự và kỹ thuật PCR - RFLP.	Bùi Hải Yến
96	2007	Xây dựng chứng nội tại xét nghiệm PCR nhằm phát hiện HBV DNA..	Nguyễn Thị Thanh Hiếu

97	2007	Nghiên cứu quá trình chuyển hóa saccharose thành fructo-oligosaccharose (FOS) bằng enzyme fructosyltransferase.	Huỳnh Thị Bảo Châu
98	2007	So sánh một số phương pháp xét nghiệm ứng dụng trong chẩn đoán bệnh viêm gan C.	Đặng Thị Thục Khanh
99	2007	Phân lập và nuôi sinh khối tảo silic nước mặn.	Trịnh Hoàng Khải
100	2007	Sử dụng cây mai dương làm cơ chất trồng nấm linh chi.	Nguyễn Minh Thu Phương Quế Linh
101	2007	Xây dựng chứng nội tại xét nghiệm PCR nhằm phát hiện HBV DNA của Mycobacterulosis.	Lê Thị Thùy Dương
102	2007	Nghiên cứu quá trình chuyển hoá saccharose thành fructo-oligosaccharose (FOS) bằng enzyme fructosyltransferase.	Huỳnh Thị Bảo Châu
103	2007	Nghiên cứu tác dụng trị phòng của thuốc dạng pommade được bào chế từ chất trích của vỏ cây nhãn.	Lê Công Khoa
104	2007	Tình hình viêm não do Enterovirus 71 tại một điểm giám sát tại TP.HCM trong 6 tháng đầu năm 2007.	Vũ Thị Trà My
105	2007	Nghiên cứu cải tiến quy trình sản xuất rượu cần.	Hoàng Thị Ngọc Thảo
106	2007	Ứng dụng một số PP xét nghiệm miễn dịch trong chẩn đoán bệnh sốt xuất huyết Dengue.	Huỳnh Thị Phúc
107	2007	Sử dụng kỹ thuật tạo dòng để chế tạo chứng dương và chứng nội tại dùng trong Kit R.	Đặng Thị Hồng Vân
108	2007	Nghiên cứu chế tạo chai cấy dịch não tủy dùng phát hiện vi khuẩn gây bệnh từ dịch não tủy.	Đỗ Ngọc Lan Chi
109	2007	Phát hiện đột biến YMDD kháng Lamivudine của HBV - So sánh kỹ thuật giải trình tự và kỹ thuật PCR - RFLP.	Bùi Hải Yến
110	2007	Dòng hóa và giải trình tự sản phẩm PCR trong phát hiện virus gây bệnh đốm trắng trên tôm sú.	Trần Đức Thụy
111	2007	Hoàn thiện quy trình nhân giống cây chè và bước đầu nghiên cứu vi nhân giống hai cây thuốc quý - bạch hoa xà, cỏ xước.	Du Ngọc Yến Chiêm tân Tường Nguyễn Huy Kiệt
112	2007	Bước đầu nghiên cứu nhân giống và sự nở hoa của cây mười giờ.	Du Ngọc Yến Chiêm tân Tường Nguyễn Huy Kiệt Phạm Thanh Việt Nguyễn Hoàng Anh

113	2007	Nghiên cứu sự phát sinh hình thái từ nuôi cấy mô tế bào lá, biểu bì lông thân và lớp mỏng ngang tế bào phát hoa cây cát tường.	Nguyễn Huy Kiệt Chiêm Tân Tường Du Ngọc yển
114	2007	Bước đầu nghiên cứu tiềm năng du lịch sinh thái học cung đường Hồ Chí Minh thuộc tỉnh Quảng Nam góp phần cải thiện, nâng cao đời sống của đồng bào.	Nguyễn Thị Phương Trà
115	2007	Bước đầu nghiên cứu tiềm năng du lịch sinh thái học cung đường Hồ Chí Minh thuộc tỉnh Quảng Nam góp phần cải thiện, nâng cao hiệu quả các hoạt động du lịch Việt Nam hội nhập khu vực và thế giới.	Đỗ Việt Hồng
116	2007	Tiềm năng và phát triển du lịch sinh thái Côn Đảo (So sánh với trường hợp của Sabah - Malaysia).	Nguyễn Hữu Ân
117	2007	40 năm ASEAN và mối liên kết khu vực tiến đến việc xây dựng Cộng đồng ASEAN đến năm 2020.	Nguyễn Thanh Tùng
118	2007	Thực trạng khai thác các tuyến điểm du lịch Việt Nam - Lào - Thái Lan bằng đường bộ tại công ty Vitours Đà Nẵng và những biện pháp Marketing góp phần nâng cao hiệu quả của chương trình trong xu thế hội nhập và liên kết khu vực.	Nguyễn Thị Xuân Hoà
119	2007	Tiềm năng và phát triển du lịch Côn Đảo (So sánh với trường hợp du lịch bang Sabath - Malaysia).	Nguyễn Hữu Ân
120	2007	Nghiên cứu mô hình phát triển "Khu phố Tây" ở TP.HCM, góp phần nâng cao hiệu quả các hoạt động du lịch Việt Nam hội nhập khu vực và Thế giới (So sánh với khu Khao San - Bangkok, Thái Lan).	Đỗ Việt Hồng
121	2007	Tiềm năng và những giải pháp khai thác hiệu quả du lịch sinh thái trên cung đường Hồ Chí Minh thuộc tỉnh Quảng Nam, góp phần cải thiện nâng cao đời sống đồng bào các dân tộc sống dọc cung đường này.	Nguyễn Thị Phương Trà
122	2007	Những biện pháp marketing góp phần nâng cao hiệu quả khai thác các tuyến điểm du lịch Việt Nam - Lào - Thái Lan bằng đường Bộ tại công ty Vitours Đà Nẵng trong xu thế hội nhập và liên kết khu vực.	Nguyễn Thị Xuân Hoà

123	2007	Tìm hiểu văn hóa của người Khmer ở Trà Vinh.	Lê Thanh Bình Lý Tấn Giàu Trần Thị Bích Trâm Huỳnh Thị Kim Thùy
124	2007	Xây dựng thương hiệu - Bảo tồn, phát triển đặc sản cốm và làng nghề cốm của Hà Nội cùng các làng nghề khác trong cả nước.	Nguyễn Khắc Huy
125	2007	Thực trạng và tiềm năng phát triển du lịch làng nghề thủ công truyền thống tại Tp.HCM.	Ngô Thị Anh Đào Nhan Thị Ngọc Hối Lương Gia Toàn
126	2007	Vấn đề nhà ở và việc làm cho người tái định cư tại Tp.HCM - Thực trạng và giải pháp.	Lê Thị Thanh Loan
127	2007	Ca trù - một cách tiếp cận mới.	Vũ Thị Thùy Chi
128	2007	Văn hóa ẩm thực của người Hoa tại TP.HCM.	Lưu Bảo Hân Nguyễn Thái Diễm Quỳnh Huỳnh Minh Thơ
129	2007	Đạo phật của cộng đồng người Khmer ở tỉnh Trà Vinh và sự vận động của Phật giáo trong giai đoạn hội nhập.	Đào Thị Bích Thủy
130	2007	Từ mô hình du lịch các nước Đông Nam Á, thử vận dụng vào việc phát triển du lịch bán đảo Sơn Trà - Đà Nẵng.	Nguyễn Thị Phương Thảo
131	2007	40 năm ASEAN và mối liên kết khu vực tiến đến việc xây dựng Cộng đồng ASEAN đến năm 2020.	Nguyễn Thanh Tùng
132	2007	Từ hiện trạng truyền thông Việt Nam - thử phác họa mô hình tập đoàn truyền thông trong tương lai.	Vũ Trọng Tuấn Phạm Tấn Thiên Bùi Quang Nghị
133	2007	Nghiên cứu định hướng thu hút vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài vào TP.HCM.	Đỗ Thị Anh Đào Lê Thị Kim Lê Đào Thị Diệu Ngọc
134	2007	Sự tác động của những trào lưu thời trang hiện đại với giới trẻ Việt Nam hiện nay.	Nguyễn Thị Diệu Thúy
135	2007	Học tiếng Anh - Mối quan tâm của sinh viên.	Cao Thị Hồng Nhung Lê Thanh Thủy
136	2007	Tìm hiểu thực trạng hoạt động thanh niên tình nguyện tại Tp.HCM.	Ngô Thị Kim Thanh

137	2007	Thực trạng trong công việc chăm sóc và bảo vệ trẻ em bị ảnh hưởng bởi HIV tại cộng đồng.	Trần Thị Thu Hương
138	2007	Vai trò của gia đình trong việc định hướng nghề nghiệp cho con hiện nay.	Nguyễn Bảo Huân Chương
139	2008	Khảo sát khả năng phối hợp probiotic vi khuẩn <i>Bacillus subtilis</i> với lysozyme làm chế phẩm điều trị nhiễm mũi họng.	Nguyễn Thanh Tố Nhi
140	2008	Nghiên cứu sử dụng các phế liệu tằm để sản xuất hạt nệm có mùi, vị tằm.	Nguyễn Thị Nhung
141	2008	Nghiên cứu quy trình nhân giống in vitro cây nho Mỹ ăn trái thông qua phương pháp nuôi cấy đọt thân.	Triệu Ngọc Hải Yến
142	2008	Xây dựng kỹ thuật giải trình tự định danh <i>Bacillus subtilis</i> với các <i>Bacillus</i> khác.	Trần Văn Lợi
143	2008	Xây dựng quy trình real-time PCR phát hiện MRSA..	Sâm Đỗ Dũng
144	2008	Những biện pháp thu hút khách nước ngoài của Bảo tàng chứng tích chiến tranh TP.HCM.	Trịnh Thị Ngát
145	2008	Hoàn thành chiến lược tiếp thị của khách sạn Sài Gòn.	Dương Thụy Ngọc Hà
146	2008	Tín ngưỡng thờ mẫu ở Nam Bộ.	Võ Thị Ngọc Minh
147	2008	Internet công cộng tự động.	Ngô Anh Tuấn Hoàng Văn Đức
148	2008	Khắc phục những khó khăn về các kỹ năng môn đọc hiểu của sinh viên năm nhất chuyên ngành Tiếng Anh của Trường Đại học Mở TP.HCM.	Nguyễn Thế Nhân
149	2009	Xây dựng quy trình phát hiện và định lượng mRNA E6 và E7 của humanpapillomavirus type 16 và 18 gây bệnh ung thư cổ tử cung bằng kỹ thuật Real-time PT PCR.	Đinh Vũ Hồng Vân Lê Thị Thúy Phương Đỗ Ngọc Diễm Trúc Nguyễn Ngọc Trai
150	2009	Phát hiện vi khuẩn lao kháng thuốc Isonazid do đột biến tạo codon 315 bằng gen <i>KatG</i> bằng kỹ thuật PCR.	Nguyễn Xuân Hoàn Lê Nguyễn Hoàng Vũ
151	2009	Nghiên cứu tính kháng khuẩn của dịch nuôi ấu trùng ruồi giấm.	Đan Duy Pháp
152	2009	Phân lập và sàng lọc một số vi khuẩn làm probiotic trong nuôi trồng thủy sản từ trùn quế (<i>perionyx escavatus</i>).	Nguyễn Thị Hồng Phương Đan Duy Pháp Lai Phong Mỹ Lệ Phan Thị Ngọc Phương

153	2009	Nghiên cứu và triển khai ứng dụng hệ thống luyện tập trực tuyến.	Trần Đức Hiếu Tạ Đắc Hoàng Thiên Ân Lê Hoàng Sơn Phạm Hoàng Long
154	2009	Từ mô hình du lịch khám chữa bệnh của Singapore, đề xuất hướng phát triển du lịch chăm sóc sức khỏe tại TP.HCM.	Đặng Thị Thanh Vân
155	2009	Công tác xây dựng gia đình văn hóa ở thị xã Tân An, Tỉnh Long An hiện nay.	Đỗ Thị Kim Pho
156	2009	Phát triển du lịch văn hóa phổ người Hoa tại TP. HCM.	Đào Thị Bích Thùy
157	2009	Nghiên cứu chế tạo chai Eggolk tellurite dùng để bổ sung vào môi trường nuôi cấy vi sinh.	Lê Thị Diễm Thu Đan Duy Pháp
158	2009	Khảo sát tính kháng khuẩn của chất trích vỏ cây nhãn đối với một số vi khuẩn gây nhiễm trùng vết bỏng.	Nguyễn Thị Ngọc Phương
159	2009	Khảo sát tác dụng của Rutin lên các chỉ tiêu sinh lý của chuột nhắt trắng Musmusculus.	Vưu Nhã Vi Nguyễn Xuân Lãm Nguyễn Văn Giới
160	2009	Đánh giá biến đổi DNA của giống lúa đột biến VNDD95-20 bằng chỉ thị IRAP.	Phạm Hồng Việt
161	2009	Ứng dụng chỉ thị phân tử ISSR để đánh giá biến đổi DNA của giống lúa đột biến VNDD95-20.	Đặng Minh Duy
162	2009	Xây dựng quy trình phát hiện và định lượng mRNA E7 của virus HPV type 16 và 18 gây bệnh ung thư cổ tử cung bằng kỹ thuật Realtime RT PCR	Đỗ Ngọc Diễm Trúc Nguyễn Ngọc Trai
163	2009	Quản lý bệnh án điện tử.	Lê Thanh Sơn
164	2009	Tìm hiểu Analysis services và ứng dụng trong một hệ thống thông tin quản lý phòng khám.	Tô Minh Sơn
165	2009	Tìm hiểu loại hình nghệ thuật trò diễn dân gian ở huyện Đông Sơn, Tỉnh Thanh Hóa.	Nguyễn Thị Phương
166	2010	Khảo sát nhu cầu học kỹ năng mềm của sinh viên trường Đại học Mở TP.HCM.	Trần Lê Thị Hiền Đỗ Lan Anh Võ Thị Trúc Linh
167	2010	Nghiên cứu áp dụng mô hình vision cho các doanh nghiệp Việt Nam.	Nguyễn Thanh Ngọc Kim

168	2010	Đánh giá sự hài lòng của sinh viên đối với chất lượng dịch vụ xe buýt tại TP.HCM.	Trần Mỹ Vân Chung Tấn Nghĩa Nguyễn Thanh Sơn Trương Thị Hồng Thắm Nguyễn Thị Mỹ Vân
169	2010	Xây dựng hệ thống tìm đường đi các tuyến xe buýt trên địa bàn TP.HCM.	Bùi Bảo Anh Đặng Quang Tiến Bùi Vương Trần Hùng Đạt Cổ Tất Thắng Hoàng Ích Sư
170	2010	Thẻ sinh viên thông minh và công nghệ Java.	Dương Bính Cường Nguyễn Diễm Uyên Phương
171	2010	Xây dựng mô hình cơ sở dữ liệu quan hệ sản xuất.	Trần Đức Hiếu
172	2010	Thẩm định dự án trung tâm thương mại chợ Đũi.	Nguyễn Đức Hoàng Trung
173	2010	Giải pháp hoàn thiện mô hình du lịch sinh thái tại vườn Quốc gia tràm chim tỉnh Đồng Tháp.	Hà Tuấn Dũng Trần Oanh Vỹ
174	2010	Khảo sát sự hài lòng của du khách nhằm phát triển sản phẩm du lịch Vĩnh Long.	Nguyễn Mạnh Đức Lê Hoàng Ngọc Mỹ Nguyễn Huỳnh Minh Châu
175	2010	Phân tích hành vi của người tiêu dùng Tp.HCM trước khi mua sản phẩm áo sơ mi Việt Tiến.	Ngô Ngọc Trâm
176	2010	Phát triển thị trường quyền chọn trên thị trường Chứng khoán Việt nam.	Nguyễn Thái Luyện
177	2010	Đo lường ảnh hưởng của biến động giá cổ phiếu các ngành đến biến động của VN-INDEX.	Trần Minh Tuấn Phạm Thị Mẫn Linh
178	2010	Phương pháp hoàn thiện phần mềm khai báo thuế hiện nay.	Dương Thị Hạnh Nguyên Nguyễn Thị Thuý Vân
179	2010	Những yếu tố tác động đến việc lựa chọn nhà ở của công nhân nhập cư.	Phạm Thị Thanh Vân Nguyễn Hoàng Xuân Mai Nguyễn Thị Mai Hương Hoàng Thị Thu Trang
180	2010	Thị hiếu âm nhạc và yếu tố ảnh hưởng đến thị hiếu âm nhạc của giới trẻ tại TP.HCM.	Nguyễn Thị Xuân Thảo Lương Văn Dũng
181	2010	Tác động của kết quả xét nghiệm dương tính đến các mối quan hệ XH của người có HIV tại TP.HCM.	Nguyễn Thị Phương Linh
182	2010	Các yếu tố cấu thành văn hoá doanh nghiệp - Thực trạng và giải pháp.	Vũ Văn Luân

183	2010	Tìm hiểu việc lựa chọn ngành nghề và những yếu tố tác động đến việc lựa chọn ngành nghề của HSTHPT tại TP.HCM hiện nay.	Lê Thị Chi Nguyễn Mạnh Hải Nguyễn Hải Phi Long Nguyễn Hương Lan
184	2010	Thực trạng đời sống của nhân viên bán hàng tại trung tâm thương mại. Trường hợp Parkson và Diamond từ phía sinh viên.	Phạm Thị Hoà Trần Thị Thanh Hoà
185	2010	Mối quan hệ thầy trò trong trường Đại học nhìn từ phía sinh viên.	Lê Thị Cẩm Tú Nguyễn Thị Bích Châu
186	2010	Tìm hiểu tác động của chương trình tín dụng tiết kiệm đối với phụ nữ lao động nghèo (Chương trình CEP Gò Vấp).	Trần Thị Thu Thủy Ngô Thị Kim Khắc
187	2010	Phát triển làng nghề củ chi trong xu hướng công nghiệp hoá - hiện đại hóa.	Lê Nguyễn Phương Thảo
188	2010	Phát triển du lịch TP.HCM qua các lễ hội văn hoá.	Nguyễn Thị Thắng
189	2010	Bảo tồn và phát triển bền vững không gian văn hoá công chiêng Tây nguyên- kiệt tác phi vật thể và truyền khẩu nhân loại.	Phạm Nguyễn Hàn Quyên
190	2010	Hình tượng rồng thời Lý, Trần, Lê, Nguyễn.	Đặng Quang Bình
191	2010	Bảo tồn và phát triển làng chiếu truyền thống xã Định Yên, tỉnh Đồng Tháp trong quá trình Công nghiệp hoá.	Lê Lam Anh Thu
192	2010	Bảo tồn và phát huy bản sắc văn hoá chợ nổi tại TP. Cần Thơ.	Huỳnh Văn Út
193	2010	Thực trạng vi phạm bản quyền trong hoạt động xuất bản tại Việt Nam sau khi gia nhập công ước Berne.	Phạm Đỗ Phương Chi
194	2010	Vườn quốc gia tràm chim - Định hướng phát triển trong tương lai.	Lê Thị Mỹ Hiền Đào Kim Yên
195	2010	Tình hình và một số giải pháp nhằm bảo tồn và phát huy xích lô du lịch tại TP.HCM.	Huỳnh Thị Bích Thủy

196	2010	Tìm hiểu đại lễ: Hội yến Diêu Trì Cung: ở toà thánh Tây Ninh.	Lê Văn Hòa Lê Thanh Tùng Nguyễn Ngọc Thanh Vy
197	2010	Một số giải pháp nhằm bảo tồn và phát huy không gian văn hóa quan họ Bắc Ninh.	Trần Thị Thảo
198	2010	Thực trạng và giải pháp cho việc trùng tu các di tích đền tháp Chăm.	Lương Long Hưng
199	2010	Góp phần bảo tồn phát huy giá trị nghệ thuật âm nhạc và múa Chăm tỉnh Ninh Thuận.	Nguyễn Đào Ngọc Thịnh
200	2010	Quan hệ ngoại giao giữa Việt Nam và Hàn Quốc từ năm 1992 đến nay.	Lê Thanh Giang
201	2010	Một số giải pháp nhằm phát triển địa đạo Củ Chi thành điểm du lịch văn hoá lịch sử nổi tiếng thế giới.	Phạm Thị Hồng Nga
202	2010	Thực trạng khai thác các giá trị văn hoá truyền thống trong du lịch Bến tre.	Huỳnh Thị Hạnh Linh
203	2010	Quan hệ hợp tác và đầu tư trên lĩnh vực công nghiệp giữa Việt Nam và Singapore tại Bình Dương.	Lê Thị Lệ Hiền
204	2010	Một số giải pháp góp phần phát triển du lịch TP.HCM từ kinh nghiệm của Singapore.	Tăng Thị Thanh Nhanh
205	2010	Chương trình tính toán cấu kiện BTCT hỗ trợ học tập môn học kết cấu BTCT.	Vy Ngọc Tài
206	2010	Ứng dụng liệu pháp chữa trị hành vi nhận thức giúp Sinh viên anh ngữ vượt qua sợ hãi khi phát biểu trước công chúng.	Phạm Hoàng Hồng Ngọc
207	2010	Tình hình sử dụng ngôn ngữ của người Phúc kiến tại Tp.HCM.	Ngô Kim Hạnh
208	2010	Những yếu tố nào cản trở việc nghe hiểu Tiếng Anh của sinh viên chuyên anh Khoa Ngoại Ngữ Trường Đại học Mở TP.HCM.	Trịnh Thái Văn Phúc
209	2010	Tìm hiểu thực trạng tại trường THPT Ngô Gia Tự tỉnh Đăclăk.	Nguyễn Thị Hà

210	2010	Tìm hiểu tình hình sử dụng tiếng Triều châu của người Triều Châu sống tại TP.HCM.	Dương Hoàng Hồng Quý
211	2010	Đôi đũa trong văn hóa ẩm thực Trung Quốc (So sánh với Việt Nam).	Quách Vy Phương
212	2010	Bước đầu so sánh đối chiếu về mặt hình thức thành ngữ miêu tả động tác mắt mi trong tiếng Hán và tiếng Việt.	Tô Mỹ Linh
213	2010	Bước đầu tìm hiểu sự khác nhau và giống nhau về phong tục lễ tết giữa người Việt Nam và người Quảng Đông ở TP.HCM.	Huỳnh Nhã Phương
214	2010	Tình hình sử dụng ngôn ngữ của người Hoa tại TP.HCM hiện nay.	Diệp cá Phụng
215	2010	Tình hình sử dụng ngôn ngữ của người gốc Hoa tại TP.HCM.	Âu Tuyên Diệu
216	2010	Khảo sát điều kiện lên men tối ưu của chủng <i>Bacillus licheniformis</i> ứng dụng sản xuất chế phẩm probiotic cho thủy sản.	Nguyễn Thị Phương Thảo
217	2010	Cổ định của vi khuẩn <i>Corynebacterium glutamicum</i> VTCC B-656 trên phức chất mang ALGINATE- BACTERIAL CELLULOSE và ứng dụng lên men dạng BATCH thu nhận L-LYSINE.	Hồ Thị Thanh Nguyên
218	2010	Khảo sát quá trình lên men dạng fed-batch để thu nhận L-lysine bởi <i>Corynebacterium glutamicum</i> VTCC B-656.	Lê Thị Ngọc Ny
219	2010	Xây dựng quy trình phát hiện đồng thời NEISERRIA GONORRHOEAE và CHLAMYDIA TRACHOMATIS bằng phương pháp REAL - TIME PCR.	Lê Cẩm Hải
220	2010	Khảo sát mức độ methyl hóa tại các đảo CpG thuộc vùng promoter của các nhóm gen DCR1 và DCR2 có liên quan đến sự hình thành và phát triển bệnh ung thư cổ tử cung.	Hồ Bảo Khuyên
221	2010	Xây dựng quy trình Real time RT-PCR để phát hiện vi khuẩn lao MYCOBACTERIUM TUBERCULOSIS trên mRNA antigen 85B.	Huỳnh Xuân Linh

222	2011	Học phí và chất lượng đào tạo dưới góc nhìn của người học.	Phạm Thị Thiên Trang Hồ Dương Phụng Phạm Thị Hồng Lam Trần Thị Mộng Trúc
223	2011	Sinh viên với hàng Việt.	Nguyễn Văn Thế Hoàng Thu Hoài Luu Thị Lan
224	2011	Đo lường mức độ thoả mãn của sinh viên Đại học Mở TP.HCM đối với dịch vụ thẻ ngân hàng.	Nguyễn Thắng
225	2011	Nghiên cứu hành vi tiêu dùng của khách hàng ở Tp.HCM trong việc ra quyết định ăn uống.	Trần Thị Trâm Anh Tăng Thị Kim Hồng Lê Trung Lai
226	2011	Giải pháp thâm nhập thị trường Hoa Kỳ cho sản phẩm bánh phồng tôm của công ty cổ phần xuất khẩu Sa Giang giai đoạn 2011-2015.	Nguyễn Hiếu Ngọc
227	2011	Các yếu tố tác động đến việc mua máy tính xách tay của sinh viên trong khu vực Tp.HCM trong năm 2010.	Đào Thị Ngọc Huyền Trương Thị Phương Nguyễn Hoàng Phúc Vinh
228	2011	Xu hướng lựa chọn sách của sinh viên.	Nguyễn Châu Hoàng Ánh Võ Ngọc Phương Thảo Đoàn Minh Nhật Giang
229	2011	Hoạt động bán lẻ của Citibank Việt Nam.	Phạm Thế Phong
230	2011	Phân tích chính sách lãi suất của Việt Nam từ năm 2008 đến nay.	Lý Thành Long Trần Thị Ngọc Phượng Trần Thế Minh Quân
231	2011	Thực trạng và giải pháp nâng cao các hoạt động ngoại khóa tại Trường Đại học Mở Tp.HCM.	Lê Nguyễn Phương Hồng Thủy Trần Thị Lan Chi Vũ Thị Huyền Du Nguyễn Thị Thu Hiền Phạm Nguyễn Trang Nguyễn
232	2011	Sản phẩm phái sinh tại các Ngân hàng thương mại: Thực trạng và giải pháp.	Nguyễn Thị Thu Huyền Khru Gia Hỷ
233	2011	Xây dựng thương hiệu chương trình đào tạo đặc biệt trường Đại học Mở TP.HCM.	Võ Thị Thúy An Huỳnh Thị Thanh Tuyền Lê Minh Trí Nguyễn Huỳnh Hậu

234	2011	Nghiên cứu phát triển mô hình Hợp tác xã rau mầm tại Củ Chi.	Trịnh Quốc Việt Nguyễn Thị Ngọc Mai
235	2011	Cán cân thương mại Việt - Trung.	Võ Thị Anh Tú Nguyễn Thị Thảo Hà Bảo Khương
236	2011	Nợ công, nguyên nhân và ảnh hưởng của nó đến nền kinh tế Việt Nam.	Đoàn Minh Sang Ngô Phi Long
237	2011	Biến động giá vàng ở Việt Nam giai đoạn 2006 - 2011.	Trần Tiến Châu Thị Ngọc Nữ Trần Bá Thanh
238	2011	Giải pháp gia tăng việc sử dụng thẻ thanh toán của khách hàng cá nhân ở các hệ thống siêu thị tại TP.HCM.	Lê Thị Trang Đài Hoàng Thị Quỳnh Anh Trần Thị Tú Ngân
239	2011	Giao dịch ký quỹ trong năm 2011.	Nguyễn Mạnh Quyền Võ Thị Thu Hồng Phạm Bích Huệ
240	2011	Nghệ thuật sử dụng đòn bẩy tài chính cho nhà đầu tư cá nhân trên thị trường chứng khoán Việt Nam giai đoạn 2010.	Trịnh Hồng Công Đào Thị Mỹ Nhân Nguyễn Thị Cẩm Vân
241	2011	Đầu tư chứng khoán ở Việt Nam	Đặng Trần Trúc Hà Trần Thị Mỹ Linh Lê Đại Danh
242	2011	Những tác động của nền kinh tế hiện đại vào môi trường.	Nguyễn Phụng Hồng Ân Phạm Hữu Thành Đào Thị Lệ
243	2011	Giải pháp nâng cao mức độ hài lòng của khách hàng đối với dịch vụ thẻ ATM của Ngân hàng ở Tp. Hồ Chí Minh.	Lê Thanh Bảo Trâm Nguyễn Thị Kim Phụng
244	2011	Các yếu tố ảnh hưởng đến xu hướng tiêu dùng sữa bột tại thành phố. Hồ Chí Minh.	Ngô Thị Mỹ Huệ Trần Thị Kim Châu Phạm Thị Liễu
245	2011	Thực trạng về hoạt động cho vay tín chấp đối với doanh nghiệp tại TP.HCM.	Nguyễn Hưng Huân Lê Thị Hồng Phúc Phan Thị Quyên
246	2011	Quản trị rủi ro tín dụng trong một số NHTM vừa và nhỏ ở Tp. Hồ Chí Minh.	Trần Thị Cát Linh

247	2011	Những giải pháp phòng ngừa rủi ro tín dụng tại Ngân hàng thương mại cổ phần xuất khẩu Việt Nam.	Nguyễn Thị Hương
248	2011	Một số giải pháp phòng chống rửa tiền ở Việt Nam.	Võ Thị Mỹ An Trần Thanh Trúc
249	2011	Khảo sát sự hài lòng của khách hàng cá nhân tại Ngân hàng thương mại Cổ phần Á Châu (ACB) - phòng giao dịch Điện Biên Phủ và những giải pháp nhằm nâng cao sự hài lòng của khách hàng.	Trang Phạm Phương Linh
250	2011	Lối sống của thanh niên ở vùng ven đô TP.HCM trong quá trình đô thị hóa.	Nguyễn Văn Tiến
251	2011	Khuynh hướng tiêu dùng của sinh viên tại TP.HCM (Trường hợp các sản phẩm may mặc và các yếu tố tác động).	Đoàn Thị Phương An Nguyễn Hoàng Tấn Phương
252	2011	Tìm hiểu những mối tương tác xã hội giữa giáo dục viên đồng đẳng và nhóm nữ tiếp viên NH-KS (So sánh hiệu quả hoạt động của hai nhóm giáo dục viên đồng đẳng).	Vũ Thị Liên Hồ Thị Huệ
253	2011	Những dự định và kì vọng về việc làm của sinh viên khi ra trường - Hiện trạng và những yếu tố ảnh hưởng.	Nguyễn Ngọc Đô
254	2011	Tìm hiểu các hoạt động trong thời gian nhàn rỗi của sinh viên hiện nay tại TP.HCM.	Giang Thị Dung Ngô Thị Nhung Nguyễn Thị Mơ
255	2011	Nhận diện quan niệm của giới trẻ tại Tp.HCM về hôn nhân đồng giới.	Nguyễn Hồ Phương Trâm
256	2011	Chiến lược đối phó với stress trong học tập của sinh viên.	Trần Thị Thanh Lan
257	2011	Bảo hiểm y tế trong sinh viên: Nhận thức và việc sử dụng.	Đỗ Thị Hồng Gấm Trương Thị Minh Cẩm Phan Thị Thanh Nhân
258	2011	Hướng phát triển dịch vụ du lịch giá rẻ dành cho du khách nước ngoài tại TP.HCM.	Lê Võ Bình Minh
259	2011	Một số biện pháp góp phần phát triển loại hình du lịch cuối tuần của tỉnh Bình Dương (So sánh với các địa phương khác trong vùng kinh tế trọng điểm phía nam).	Quách Minh Châu

260	2011	Phát triển du lịch Thành Phố Hồ Chí Minh qua các lễ hội văn hóa (Từ kinh nghiệm Chiang Mai và Huế).	Nguyễn Thị Thắng
261	2011	Cộng đồng người Ấn ở Tp.HCM cầu nối cho mối quan hệ Việt Nam - Ấn Độ.	Huỳnh Văn Út
262	2011	Mối quan hệ hợp tác hữu nghị giữa Việt Nam - Indonesia hướng đến xây dựng cộng đồng ASEAN 2015.	Nguyễn Thùy Bích Ngọc
263	2011	Phát triển hợp tác du lịch giữa Việt Nam và Campuchia trong xu hướng hội nhập.	Cao Tài Lộc
264	2011	Mô hình tổng đoàn Sao Bắc Đẩu - một giải pháp cho nhu cầu sinh hoạt cộng đồng của thanh thiếu nhi TP.HCM.	Hoàng Nguyễn Kiều Ngân
265	2011	Hôn nhân của tộc người Cơ Ho nhóm Lạch ở huyện Lạc Dương tỉnh Lâm Đồng.	Vũ Thị Mỹ Nhung
266	2011	Góp phần gìn giữ những giá trị truyền thống làng chiếu Định Yên tỉnh Đồng Tháp trong thời kỳ công nghiệp hóa.	Lê Lam Anh Thu
267	2011	Bảo tồn và phát huy giá trị văn hoá nhà cổ Nam Bộ.	Huỳnh Thị Hạnh Linh
268	2011	Tìm hiểu lễ hội chùa bà - Nước Mặn và định hướng bước đầu về việc phục dựng nghi thức rước biêu trung Ngự - Tiều - Canh - Mực trong lễ hội.	Nguyễn Thị Hương
269	2011	Chợ đêm Bến Thành - Điểm đến hấp dẫn du khách trong và ngoài nước.	Nguyễn Ngọc Loan
270	2011	Tín ngưỡng - Tôn giáo người Chăm ở Bình Thuận - Truyền thống và hiện đại.	Châu Thị Thu Hậu
271	2011	Một số chiến lợi nhằm bảo vệ môi trường và phát triển du lịch tại huyện đảo Phú Quốc.	Huỳnh Thị Bích Thủy
272	2011	Quan hệ Việt Nam - Hàn Quốc từ năm 1992 đến nay: Thực trạng và triển vọng.	Lê Thị Mỹ Hiền
273	2011	Nha Trang-Khánh Hòa, điểm đến thu hút du khách.	Trần Thị Minh Hoa
274	2011	Khảo sát phương pháp học tập của sinh viên chuyên ngành Tiếng Anh Khoa Ngoại ngữ trường ĐHM TP.HCM.	Hồ Hồng Hạnh

275	2011	Xây dựng nhận thức và phương pháp luyện phát âm Tiếng Anh cho sinh viên năm nhất chuyên ngành Tiếng Anh.	Văn Minh Tú
276	2011	Khảo sát mức độ Methyl hóa tại các đảo CpG thuộc vùng promoter của các gen DAPK, DNMT3L, RAR β và p16INK4A trên bệnh nhân ung thư cổ tử cung.	Lê Kim Quý Lê Thị Thúy An Bùi Thị Tuyết Nga Lê Thị Đăng Uyên
277	2011	Khảo sát mức độ Methyl hóa tại các đảo CpG thuộc vùng promoter của các gen RASSF1A, BRCA1, CYCLIN D2, GSTP1, và p16INK4a trong ung thư vú.	Nguyễn Phan Cẩm Trang Phan Thị Mỹ Hằng Huỳnh Thị Kim Nhung Đặng Trí Dũng
278	2011	Khảo sát Insilico và thiết kế môi cho phản ứng giải trình tự và Methethylation - specific PCR trên các gen EGFR, K-ras, SFRP1 và CDX1 nhằm tiến tới khảo sát thực nghiệm trên ung thư đại trực tràng.	Hồ Thị Bích Phượng Nguyễn Văn Trường
279	2011	Nghiên cứu khảo sát thành phần rác thải và triển khai phân loại rác thải tại nguồn tại một số phòng thí nghiệm khoa CNSH - Đại học Mở TP.HCM.	Võ Hoàng Phi Hưng Nguyễn Thị Ngọc Tuyên Đoàn Hà Như Thủy Nguyễn Trương Thanh Lan Nguyễn Thị Cẩm Như
280	2011	Nghiên cứu khả năng đối kháng với Vibrio và đánh giá tính an toàn đối với ấu trùng tôm sú của một số chủng Bacillus phân lập từ trùn quế.	Đỗ Bảo Ngọc Trần Thị Khánh Linh Hà Thị Bảo Yên
281	2011	Ứng dụng kỹ thuật sinh học phân tử trong xác định HLA tại khoa miễn dịch bệnh viện truyền máu và huyết học TP.HCM.	Trần Huỳnh Minh Nhật
282	2011	Tạo dòng tế bào Escherichia coli mang vector tái tổ hợp chứa gen lipase từ Bacillus subtilis phân lập từ đất.	Nguyễn Thị Tuyết Sương
283	2011	Tìm hiểu độ nhạy cảm của các vi khuẩn E.Coli và K.Pneumoniae với Carbapenem bằng phương pháp tìm mic (Minimum Inhibitory Concentration).	Nguyễn Lê Hồng Yên
284	2011	Sàng Lọc và tối ưu hóa môi trường dinh dưỡng chủng Bacillus Subtilis Natto có hoạt tính phân giải huyết khối Nattokinase cao từ sản phẩm Natto từ Nhật Bản.	Lê Kim Ngân
285	2011	Ứng dụng kết hợp Revit structure, Autocad structural detailing và Robo structural analysis để tăng tính tự động hoá trong thiết kế xây dựng.	Hoàng Văn Cường Đoàn Duy Việt

286	2011	Chương trình tính toán kết cấu dàn không gian FEM.	Nguyễn Quốc Thịnh
287	2011	Khảo sát đánh giá mạng điện xưởng công nghiệp - đề xuất giải pháp tiết kiệm điện năng.	Nguyễn Huy Trường Phạm Huỳnh Minh Quân Dương Minh Tuân
288	2011	Camera giao thông.	Phạm Minh Trí Đình Hoàng Đăng Nguyễn Ngọc Mẫn Trần Hữu Tâm
289	2012	Thực trạng và giải pháp, kiến nghị phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao cho các doanh nghiệp Việt Nam tại TP.HCM	Lê Nguyễn Thiên Kim Nguyễn Thị Thu Huyền Khuu Gia Hỷ
290	2012	Nghiên cứu hành vi mua sắm của sinh viên TP.HCM trong việc quyết định mua xe gắn máy	Lý Trần Linh Giang Liêu Ngọc Mỹ Liêu Ngọc Trân
291	2012	Nghiên cứu hành vi khách hàng khi mua sắm tại hệ thống siêu thị trên địa bàn TP.HCM.	Nguyễn Vĩnh Thông Ngô Thị Ngọc Dung Nguyễn Thị Bảo Quyên Nguyễn Thị Thùy Vân
292	2012	Nghiên cứu marketing truyền miệng ở Việt Nam	Phạm Minh Thái Đặng Kha Trúc Quỳnh Đặng Xuân Huy Nguyễn Trung Thiên
293	2012	Phân tích việc ứng dụng marketing tương tác của mạng xã hội Zing me.	Nguyễn Phú Quý Nguyễn Hồng Đức Trịnh Thuý Ngân
294	2012	Nghiên cứu tác động của mua theo nhóm đối với mua bán trực tuyến tại TP.HCM.	Phan Đức Duy Phạm Thị Mỹ Hạnh Trần Thị Lan Nhi Đặng Ngọc Thuỳ Đặng Trung Bá
295	2012	Thực trạng, giải pháp và chiến lược đưa nón lá Gò Găng – Bình Định ra thị trường khu vực.	Nguyễn Bùi Phi Loan
296	2012	Nghiên cứu tác động của vấn nạn kẹt xe lên đời sống người dân tại TP.HCM.	Dương Ngọc Thanh Như Tống Thị Phương Anh Lâm Mỹ Nam
297	2012	Tác động của lạm phát đến đời sống sinh viên khu vực TP.HCM.	Lý Thành Long Trần Thị Ngọc Phượng Huỳnh Thị Thanh Nhân

298	2012	Hiện tượng vàng hóa trong nền kinh tế Việt Nam.	Trần Thị Ngọc Phượng Lý Thành Long
299	2012	Ảnh hưởng của thông tin bất cân xứng đến giá trị doanh nghiệp.	Trương Thị Phương Duyên Nguyễn Thị Diệu Minh
300	2012	Đánh giá mức độ hài lòng về việc sử dụng thẻ ATM tại Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông Thôn (Agribank).	Trương Thị Phương Duyên Nguyễn Châu Hoàng Ánh Lê Thị Kim Ngân
301	2012	Hoán đổi lãi suất: công cụ quản lý rủi ro – thực trạng và giải pháp.	Lê Nguyễn Phương Hồng Thủy Vũ Thị Huyền Du
302	2012	Giao dịch phái sinh trên thị trường ngoại hối Việt Nam – Thực trạng và giải pháp.	Trần Thế Minh Quân Nguyễn Châu Hoàng Ánh Liều Ngọc Trân
303	2012	Nhận dạng rủi ro hệ thống Ngân hàng trong điều kiện bất ổn kinh tế vĩ mô thời gian qua và hàm ý chính sách.	Liêu Ngọc Mỹ Đoàn Minh Nhật Giang Nguyễn Lê Hàn Uyên
304	2012	Định giá quyền chọn vàng thế giới và Việt Nam bằng mô hình Black-Scholes.	Trần Thị Phương Anh Phan Nguyễn Pha Lê Nguyễn Trần Quân Lê Phương Thảo Hoàng Đăng Thức
305	2012	Nghiên cứu các yếu tố tác động đến việc lựa chọn các khóa học ngắn hạn trong lĩnh vực kinh tế trong khu vực TP.HCM.	Phạm Hồng Ngọc Nguyễn Ngọc Thùy Dương Nguyễn Thái Xuân Trang Nguyễn Phạm Phương
306	2012	Sử dụng sách gốc của sinh viên các trường Đại học, Cao đẳng.	Nguyễn Thị Thu Huyền
307	2012	Các yếu tố ảnh hưởng đến việc chọn trường quốc tế cho con em của phụ huynh.	Mai Thị Diễm Khanh Võ Ngọc Trang Anh Huỳnh Thị Trúc Giang Ngô Thị Cẩm Vân Nguyễn Hoàng Nam

308	2012	Thực trạng và giải pháp nâng cao sự nhận thức về việc ứng dụng kỹ năng mềm vào học tập và công việc của sinh viên.	Võ Mai Thế Linh (NT) Đoàn Quang Đức Nguyễn Vĩnh Huỳnh Nguyễn Lê Duy
309	2012	Kế hoạch Marketing online cho các khóa học kỹ năng mềm.	Nguyễn Minh Trang
310	2012	Thực trạng và xu hướng phát triển của mô hình Groupon tại Việt Nam.	Trần Trọng Nhân
311	2012	Thanh toán không dùng tiền mặt tại Việt Nam.	Phạm Minh Tuấn
312	2012	Quan hệ thương mại Việt Trung - Thực trạng, triển vọng và giải pháp.	Phạm Minh Tuấn
313	2012	Kinh doanh thành công trong lạm phát.	Nguyễn Thị Bình An Lê Thị Hòa
314	2012	Vận dụng UCP 600 nhằm hạn chế tranh chấp trong thanh toán quốc tế bằng L/C.	Lâm Hữu Nghĩa Nguyễn Tấn Thúy Hằng
315	2012	Quản trị rủi ro trong thanh toán quốc tế tại Ngân hàng thương mại.	Nguyễn Thị Thực Trần Bích Vân
316	2012	Sự tương tác giữa các biến cố kinh tế-xã hội và đời sống của người có thu nhập thấp.	Lê Nguyễn Phúc Đăng Kiều Thị Thùy Duyên
317	2012	Tình hình và giải pháp mở rộng phạm vi tín dụng ở các tỉnh miền Tây Việt Nam hiện nay.	Vũ Thị Vân Dương Thị Thủy
318	2012	Chính sách tín dụng của ngân hàng sau khi áp dụng mức lãi suất thỏa thuận đối với khoản vay trung và dài hạn - thực trạng và giải pháp.	Bùi Trọng Hoàng Trương Thị Kim Huệ
319	2012	Mô hình Quỹ đầu tư chứng khoán phù hợp với thị trường vốn Việt Nam.	Khương Anh Tuấn Nguyễn Văn Ninh
320	2012	Khảo sát thực trạng việc sử dụng hợp đồng quyền chọn (Option contract) để phòng chống rủi ro hối đoái của các doanh nghiệp xuất nhập khẩu ở Việt Nam.	Đỗ Thị Thu Hào Huỳnh Thị Ngọc Huyền
321	2012	Giải pháp bao thanh toán tại Việt Nam.	Nguyễn Thị Tuyết Mai Hồ Hoàng Thảo Linh
322	2012	Ảnh hưởng của nợ nước ngoài lên cán cân thanh toán và tăng trưởng kinh tế của Việt Nam.	Phạm Bích Huệ Nguyễn Hoàng Dương Nguyễn Việt Hà

323	2012	Giải pháp chống chuyển giá đối với các công ty nước ngoài hoạt động tại Việt Nam.	Nguyễn Thị Thu Hạnh Trần Minh Hùng Ngô Văn Nhiều
324	2012	Phân tích những biến động nền kinh tế Mỹ và giải pháp cho nền kinh tế Việt Nam thời kỳ hậu khủng hoảng.	Đặng Trần Trúc Hà Nguyễn Thị Bích Vân
325	2012	Thực trạng cho thuê tài chính tại Thành phố Hồ Chí Minh hiện nay.	Phạm Thị Ngân Đỗ Tường Vi
326	2012	Cạnh tranh chất lượng dịch vụ giữa các loại hình ngân hàng trên địa bàn TP.HCM hiện nay.	Đặng Minh Nhứt Trương Thị Thảo Nguyên Trần Thị Hải Lý
327	2012	Phân tích, đánh giá thực trạng của quỹ ủy thác tín dụng xanh hỗ trợ tín dụng cho các doanh nghiệp vừa và nhỏ sản xuất sạch hơn.	Lê Mỹ Phương Huyền Nguyễn Thị Ngọc Thúy Lê Thị Bích Tuyền
328	2012	Nghiên cứu tác động của cơ chế điều hành tỷ giá của Ngân hàng Nhà nước giai đoạn 2008 - nay lên hoạt động xuất nhập khẩu.	Nguyễn Hưng Huân Nguyễn Thị Ngọc Khanh
329	2012	Mối quan hệ giữa chính sách tỷ giá và cán cân vãng lai Việt Nam, thực trạng và giải pháp.	Lê Minh Thắng Lê Nguyễn Hải Trinh
330	2012	Marketing du lịch biển TP Vũng Tàu - Tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu.	Bùi Hữu Đoàn Đặng Minh Vương Dương Võ Ngọc Tuyền
331	2012	Chính sách lãi suất trong nền kinh tế thị trường ở Việt Nam.	Phạm Thị Liễu Nguyễn Phụng Hồng Ân
332	2012	Việc sử dụng phương thức tín dụng chứng từ trong doanh nghiệp kinh doanh xuất nhập khẩu, thực trạng và giải pháp hoàn thiện.	Nguyễn Văn Hiền Huỳnh Hữu Thiện Nguyễn Duy Hưng
333	2012	Tác động của thiên tai đến đời sống xã hội và hoạt động của miền Tây Nam Bộ trong 2 năm 2010 - 2011.	Lê Phát Huy Nguyễn Hoàng Dung Dương Quang Liêm
334	2012	Giải pháp hạn chế tình trạng đô la hóa tại Việt Nam.	Nguyễn Thị Phương Thảo Chung Bích Ngọc Nguyễn Thị Hà
335	2012	Tìm hiểu mô hình thích hợp trong điều hành Ngân hàng Trung ương trong bối cảnh hội nhập kinh tế ở Việt Nam.	Nguyễn Lê Ngọc Bích Thúy Phương Hồ Thị Trà Đinh Thùy An
336	2012	Biến động tỷ giá ảnh hưởng đến hoạt động xuất nhập khẩu của doanh nghiệp.	Nguyễn Thị Ngọc Trang Cao Quang Trung Bùi Thị Nhàn

337	2012	Giải pháp cho vấn đề nợ xấu của các Ngân hàng thương mại Việt Nam hiện nay.	Đỗ Quốc Khánh
338	2012	Ảnh hưởng của hiệp ước Basel đến hệ thống NHTM và lộ trình áp dụng vào thực tiễn NHTM Việt Nam.	Mai Trang Thi Vũ Ngọc Phương Thảo Hà Thị Khánh Ly
339	2012	Giải pháp phát triển hoạt động cho vay tín chấp đối với khách hàng cá nhân tại các Ngân hàng thương mại Việt Nam.	Nguyễn Thị Thúy Vân Trần Thị Ái Nhân Mai Thị Hoài Thương
340	2012	Bộ ba bất khả thi và việc điều hành bộ ba bất khả thi tại Việt Nam từ năm 2007 đến nay.	Nguyễn Thị Lệ Hằng Lương Thị Thanh Hà
341	2012	Các nhân tố ảnh hưởng đến sự hài lòng về chất lượng dịch vụ Internet-Banking của khách hàng cá nhân tại ngân hàng TMCP Vietcombank.	Đỗ Trung Nguyên Huỳnh Thị Thanh Tuyền Võ Thị Mỹ Lệ
342	2012	Thực trạng và giải pháp phòng ngừa rủi ro tín dụng tại Ngân hàng thương mại cổ phần có quy mô lớn hiện nay - NHTMCP Sài Gòn Thương Tín.	Nguyễn Thị Thùy Trang Lê Thị Kim Nhung
343	2012	Khảo sát và đánh giá ảnh hưởng của giá cả đến đời sống của sinh viên và công nhân hiện nay.	Hà Nguyệt Thanh Lê Thùy Dung
344	2012	Vai trò của chỉ số chứng khoán đối với nền kinh tế Việt Nam và đề xuất xây dựng chỉ số chứng khoán đại diện phản ánh xu hướng kinh tế.	Nguyễn Quỳnh Phương Đoàn Thùy Dương Lê Phương Anh
345	2012	Tiềm năng phát triển thị trường tài chính cá nhân đối với các tổ chức tài chính tại Việt Nam.	Trần Minh Lê Đặng Thùy Linh Trần Thị Thu Trang
346	2012	Xe buýt xanh – tuyên truyền bảo vệ môi trường qua phương tiện giao thông công cộng.	Nguyễn Hoàng Cương Nguyễn Thị Thương Kiều Diễm Thi Hồ Thanh Lam
347	2012	Xây dựng phương án sản xuất sản phẩm thân thiện với môi trường từ thùng CPU phế thải	Nguyễn Thị Hồng Yến Huỳnh Thị Trúc Tín Nguyễn Thị Phương Thuý Nguyễn Minh Thông Nguyễn Văn Long
348	2012	Giải pháp phát triển hình thức mua hàng theo nhóm – groupon ở Việt Nam.	Bùi Thị Hương
349	2012	Đánh giá chất lượng hiệu quả và khả năng cạnh tranh của hệ thống bệnh viện tư tại TP.HCM.	Nguyễn Thị Mỹ Lệ

350	2012	Nghiên cứu thị trường sữa Việt nam – những bất cập và giải pháp.	Nguyễn Văn Thế Nguyễn Thanh Phụng Luu Thị Lan
351	2012	Đánh giá sự tiện, lợi của chuỗi cửa hàng tiện lợi tại TP.HCM.	Đỗ Mỹ Phương Lê Thị Hương Lê Thị Thi Nguyễn Thủy Tiên Nguyễn Thái Anh Tú
352	2012	Lợi ích kinh tế xã hội của việc trồng bèo tây trên kênh nhiều lợc.	Đặng Tân Phú Vũ Văn Dũng Trần Hữu Hùng
353	2012	Mối liên hệ giữa các yếu tố tự học và kết quả môn Anh văn của sinh viên trường ĐH Mở TP.HCM.	Lê Thị Mai Hương Trần Thị Phương Nga Phạm Thị Xuân Lý Nguyễn Thanh Phương Duy Phan Thị Kim Hương
354	2012	Xu hướng phát triển ngành “nail” tại TP.HCM.	Nguyễn Trang Anh Nguyễn Phúc Bảo Châu Hồ Dương Phụng Trương Nguyên Tùng Lê Thị Kiều Anh Tuyết
355	2012	Khảo sát nhận thức của người sử dụng phương tiện giao thông về vấn đề bảo vệ môi trường.	Lê Thanh Tuyên Phạm Quang Anh Thư Phạm Tuấn Đạt
356	2012	Xây dựng phương án sản xuất trang phục từ lông gia cầm.	Nguyễn Thị Ngọc Trâm Nguyễn Thị Chôm Nguyễn Thị Bích Thủy
357	2012	Định hướng nghề nghiệp thông qua mối liên hệ giữa tố chất của bản thân và việc làm sau khi tốt nghiệp chuyên ngành quản trị marketing.	Phạm Thành Long Nguyễn Anh Tuấn Huỳnh Bích Phương Lý Mỹ Kim
358	2012	Pháp luật về quản lý hoạt động bán hàng đa cấp và thực tiễn áp dụng.	Đinh Hoàng Nam Lê Trần Anh Khoa Trương Thị Bảo Trân
359	2012	Vai trò thực tiễn của cán bộ tư pháp tại UBND phường 3, quận Phú Nhuận, Tp. HCM.	Nguyễn Đăng Long Hà Xuân Trường
360	2012	Thủ tục tố tụng đối với người chưa thành niên phạm tội và phương hướng hoàn thiện.	Lê Huỳnh Tấn Long

361	2012	Tìm hiểu về xu hướng di chuyển lao động từ nông thôn lên thành thị của giới trẻ tại Đồng Tháp.	Hà Thị Thùy Vân Hàng Thị Hồng Gấm
362	2012	Khảo sát nhận thức về kỹ năng nghề nghiệp của Sinh viên khoa Kinh Tế và Luật trường Đại học Mở Tp.HCM.	Thắm Thị Yến Nhi Trần Thị Thùy Trinh
363	2012	Khảo sát nhu cầu kỹ năng mềm của Sinh viên Đại học Mở Tp. HCM hiện nay.	Lê Dương Ngọc Quý Lưu Thị Huyền Trang Từ Thị Thu Thảo
364	2012	Khảo sát về việc đưa "Kỹ năng mềm vào học chính thức" cho Sinh viên trường Đại học Mở Tp. HCM.	Đào Thanh Trúc Phạm Tiến Bảo Nguyễn Văn Hoàn
365	2012	Tìm hiểu tác động của internet đến thành tích học tập của Sinh viên trường Đại học Mở Tp. HCM.	Hoàng Thị Như Vân Nguyễn Thị Tuyên Trương Tuấn Tài
366	2012	Nâng cao hiệu quả sử dụng internet của Sinh viên Đại học Mở Tp. HCM.	Lê Thị Hoàng Diệp Vũ Thị Oanh Phan Văn Trí
367	2012	Nhu cầu và mức độ thỏa mãn khi sử dụng điện thoại di động hai sim hai sóng online của Sinh viên tại Tp. HCM.	Đào Thị Ngọc Huyền Nguyễn Thị Bích Vân Trần Công Chương
368	2012	Những nhân tố ảnh hưởng đến kết quả học tập của Sinh viên Khoa Kinh Tế và Luật khóa 2009 trường Đại học Mở Tp. HCM.	Tạ Xuân Thắng Lê Hoàng Yến Nguyễn Thị Huỳnh Như
369	2012	Nghiên cứu cấu trúc vốn của các Công ty ngành bất động sản được niêm yết trên sàn chứng khoán Việt Nam trong giai đoạn từ năm 2006 đến năm 2010.	Nguyễn Mạnh Đức
370	2012	Các yếu tố ảnh hưởng đến lòng trung thành đối với sản phẩm nước uống đóng chai của Sinh viên Đại học Mở Tp. HCM.	Nguyễn Thị Huỳnh Như Lê Bá Tâm Trương Quang Vinh
371	2012	Đánh giá mức độ hài lòng của Sinh viên đối với chương trình đào tạo tiếng anh không chuyên của trường Đại học Mở Tp. HCM.	Nguyễn Thắng
372	2012	Tình hình xuất khẩu hồ tiêu của Việt Nam giai đoạn 2007 - 2010 và một số giải pháp đẩy mạnh xuất khẩu hồ tiêu cho Việt Nam trong những năm tiếp theo.	Nguyễn Thị Huỳnh Như
373	2012	Phân tích thực trạng cụm du lịch sinh thái tại huyện Nhon Trạch, tỉnh Đồng Nai.	Phan Thị Thu Hà Đặng Thị Vân Na Mai Thị Hồng Quyên
374	2012	Khảo sát nhu cầu sử dụng hàn Việt của thị trường nông thôn tại tỉnh Đồng Tháp.	Phạm Thị Cẩm Thùy Phạm Thị Huyền Trang

375	2012	Khảo sát nhu cầu tiêu dùng về sản phẩm công nghệ Smartphone, Tablet và Laptop khu vực Tp. HCM.	Phạm Hữu Hai
376	2012	Tìm hiểu nhu cầu ăn uống của người dân khi tới tham quan các công viên thuộc Tp. HCM.	Nguyễn Thị Hằng Nguyệt Nga Trịnh Doanh Thiên Vụ Mạnh Bản
377	2012	Khảo sát nhu cầu tìm việc làm bán thời gian của Sinh viên Đại học Mở Tp. HCM.	Đỗ Thị Hồng Gấm Nguyễn Thị Như Phượng Nguyễn Thị Thanh Nhàn
378	2012	Khảo sát thực trạng khu đô thị lấn biển Rạch Giá - Kiên Giang đến đời sống người dân địa phương.	Lê Thị Kim Cương Đặng Thị Bích Duyên Vương Dương Thị Kiều Loan
379	2012	Tìm hiểu thực trạng và giải pháp vấn đề nhà trọ của Sinh viên Đại học Mở Tp. HCM.	Trần Phát Tài Trịnh Xuân Đại Lê Văn Đồng
380	2012	Nghiên cứu ứng dụng System dynamics để mô phỏng tác động của việc tăng giá điện và giáo dục ý thức tiết kiệm điện đến vấn đề tiêu dùng tại Tp.HCM.	Nguyễn Mạnh Đức Nguyễn Thắng Lê Bá Tâm
381	2012	Nghiên cứu mức độ vận dụng kiến thức chuyên ngành Kế toán – Kiểm toán vào công việc thực tế sau khi ra trường của sinh viên Khoa Kế toán – Kiểm toán, ĐH Mở TP.HCM.	Lê Thị Giáng Hương Vũ Thị Lan Hương Lê Thị Tú Anh
382	2012	Các nhân tố ảnh hưởng đến chất lượng học tập ngoại ngữ không chuyên của sinh viên Đại học Mở TP.HCM.	Đỗ Thị Hồng Nhung Lê Thị Như Quỳnh Trần Thị Mỹ
383	2012	Các nhân tố ảnh hưởng đến sự thành công trong học tập của sinh viên năm 1.	Đặng Thị Hồng Loan Dương Hương Thơm Chiêm Lệ Trân Lê Thị Kim Quỳnh Luu Thị Bích Huyền
384	2012	Đánh giá chất lượng phục vụ sinh viên của Thư viện trường ĐH Mở TP.HCM.	Trần Thị Yến Vân Võ Thị Bích Diệp Nguyễn Minh Tuấn Võ Ngọc Kim Tuyên
385	2012	Ảnh hưởng của cơ cấu tài chính đến sự lựa chọn chính sách kế toán của doanh nghiệp.	Nguyễn Thị Xuân Kiều Phú Thị Yangiem Dương Hải Sơn
386	2012	Ứng dụng chỉ thị DNA để định danh gen kháng bệnh sương mai (<i>Late Blight</i>) ở một số giống/dòng cà chua.	Lê Hữu Tiên

387	2012	Xây dựng quy trình xác định các biến thể gene <i>waxy</i> liên quan đến quá trình tổng hợp amylose dựa trên chỉ thị SSR và ứng dụng trong đánh giá chất lượng bắp nếp.	Hồng Quý
388	2012	Nghiên cứu trồng và thu sinh khối cây chùm ngây (<i>Moringa Oleifera</i>) làm thức ăn gia súc gia cầm tại trung tâm thực nghiệm Bình Thuận của trường Đại học Mở Tp.HCM.	Nguyễn Văn Xuyên
389	2012	Tận dụng nguồn phế liệu thực vật tạo nguồn phân bón hữu cơ và nghiên cứu các loại giá thể sinh học trồng rau sạch phù hợp với điều kiện nhà phố.	Trần Văn Hiến Đặng Võ Hữu Ái Phạm Hữu Vinh Trần Thị Kim Oanh
390	2012	Bước đầu xây dựng quy trình phát hiện <i>Salmonella spp.</i> và <i>Staphylococcus aureus</i> trong các mẫu thịt tươi bằng kỹ thuật multiplex - PCR.	Lê Trương T. Thanh Thủy Mai Thị Xuân Ánh Trương Phi
391	2012	Bước đầu tạo dòng tế bào <i>Escherichia coli</i> mang vector tái tổ hợp gen <i>lopase</i> từ <i>Bacillus subtilis</i> .	Lưu Thị Ngọc Toàn
392	2012	Gen <i>EGFR</i> và <i>K-ras</i> trong liệu pháp nhắm trúng đích cho một số loại ung thư phổ biến: từ khảo sát <i>in silico</i> đến <i>invitr.</i>	Hồ Thị Bích Phượng Hàn Hồng Nguyên Nguyễn Bảo Trâm Kiều Nguyễn Hồng Ân Nguyễn Thị Lệ Hương
393	2012	Khảo sát mức độ methyl hóa các đảo CpG thuộc vùng promoter của các gen RASF1A, GSTP1, CYCLIN D2, p16INK4A và BRCA1 trong ung thư vú.	Nguyễn T. Phương Quỳnh Nguyễn Hoàng Thiện Tín Nguyễn Ngọc Phương Bình Nguyễn Ngọc Thùy
394	2012	Ứng dụng kỹ thuật Real-Time PCR để xác định kiểu gen, lượng virus trong máu và đặc điểm kháng thuốc điều trị của virus viêm gan B trên người bệnh của bệnh viện Tây Ninh.	Trần Thị Diễm Kiều Đặng Thị Hoàng Anh Nguyễn Thị Minh Hương
395	2012	Khảo sát tác dụng hạ đường huyết của cao rễ cây Hoàng Liên (<i>Rhizoma coptidis</i>) được chiết bằng dung môi ethanol và acid acetic trên mô hình <i>invitr.</i>	Đàm Thị Thanh Dương Nguyễn Thị Thanh Xuân Nguyễn Thanh Tùng Lê Thị Anh Thy
396	2012	Nghiên cứu hệ vi sinh của trà Kombucha và hiệu quả tác dụng trên một số chỉ tiêu sinh lý chuột.	Nguyễn Vũ Thanh Tùng Nguyễn Thị Thanh Xuân Phạm Hồng Phi Long Lê Nguyễn Hồng Ngọc Bùi Thị Hồng Loan

397	2012	Nghiên cứu kết hợp <i>Trichoderma</i> - <i>Bacillus</i> dùng kiểm soát sinh học <i>Fusarium sp.</i> và <i>Pythium sp.</i> và kích thích tăng trưởng ở đậu tương.	Nguyễn Long Hồ Phạm Thị Thùy Nhung
398	2012	Sàng lọc vi sinh vật có hoạt tính phân giải huyết khối từ đậu nành lên men.	Phạm Thị Ngọc Giàu Võ Thị Thùy Ngân Nguyễn Ngọc Mai Trâm Nguyễn Thị Trúc Linh Nguyễn Thị Mỹ Linh
399	2012	Phân lập và sàng lọc vi khuẩn lactic có khả năng sinh enzyme <i>bile salt hydrolase</i> (BSH).	Lê Thị Anh Thiện Phạm Trần Phương Dung Phạm Thị Minh Trang Đặng Thị Thảo Nguyên Đoàn Việt Phi
400	2012	Sàng lọc vi khuẩn <i>Bacillus</i> có hoạt tính Probiotic dùng cho cá tra nuôi.	Nguyễn Hoàng Tuấn Duy Trần Thị Phương Quỳnh Nguyễn Thị Diệu Hiền Mai Hữu Phúc Đỗ Thị Phương Quỳnh
401	2012	Sàng lọc vi khuẩn vùng rễ và cộng sinh cây họ đậu có hoạt tính kích thích tăng trưởng cây trồng.	Huỳnh Thị Trúc Nguyên Nguyễn Thị Đài Trang Tô Hồng Sơn Nguyễn Thị Thương Trần Thị Diễm Kiều
402	2012	Ứng dụng công nghệ sinh học trong hệ thống xử lý nước thải: sử dụng trùn quế để cải thiện chất lượng bùn thải và nuôi trồng cỏ vetiver bằng nước thải tại KCN Hiệp Phước.	Đỗ Bá Viễn Trịnh Xuân Nam Mã Kim Tài Lộc Hoàng Xuân Thiện
403	2012	Xây dựng công cụ phân tích tập tin ảnh bằng điểm viết tay thành tập tin Excel.	Chung Vĩnh Khang Trịnh Sỹ Cường Bùi Cao Tú
404	2012	Xây dựng hệ thống cung cấp thông các bãi xe thông minh ứng dụng cloud computing.	Nguyễn Ngọc Minh Lê Văn Lương
405	2012	Nghiên cứu và xây dựng ứng dụng chữ ký điện tử.	Nguyễn Văn Trường Nguyễn Thị Bích Trâm
406	2012	Vẽ đồ thị bằng cấu trúc logic (Graph drawing by logical structure)	Vũ Quang Huy
407	2012	Xây dựng tự điển điện tử trên di động.	Lê Thanh Hùng Quách Bình

408	2012	Xây dựng ứng dụng quản lý, sắp xếp lịch trên PC và smart phone có hỗ trợ tin nhắn SMS.	Lê Đức Hiệp Trần Thanh Nam Hồ Kim Dự Nguyễn Thanh Lịch
409	2012	Phát triển ứng dụng giúp đỡ quản lý kế hoạch đa nhiệm trên Windows Phone 7.	Phạm Phương Nguyên
410	2012	Xây dựng hệ thống tìm đường đi trên địa bàn TP.HCM dùng smart phone	Trần Thanh Long Đoàn Nguyễn Đăng Khoa
411	2012	Ứng dụng điện đám mây xây dựng ứng dụng quản lý/xác thực bằng cấp.	Lê Xuân Tiến Nguyễn Đức Thắng Trần Phan Hiếu Nguyễn Hoàng Phúc
412	2012	Xây dựng thuật toán biến đổi ảnh Fibonacci - Harr.	Lê Thanh Hùng
413	2012	Xây dựng hệ thống lưu trữ lịch sử di chuyển của thiết bị di động (Smart phone).	Nguyễn Văn Hưng Nguyễn Thanh Phương Hà Nguyễn Văn Hưng
414	2012	Bản đồ dịch vụ trên Smart Phone.	Nguyễn Xuân Trung Phạm Trịnh Minh Triết Trần Anh Tuấn
415	2012	RSS to RSS	Phạm Phương Nguyên Nguyễn Minh Sang Trần Chí Khang Đỗ Minh Phúc
416	2012	Khảo sát kỹ năng hiện trạng và giải pháp nâng cao kỹ năng tin học văn phòng của sinh viên đại học Mở TP. HCM.	Nguyễn Thị Sơn Tuyền Võ Thị Diệu Linh Trần Thị Tú Trinh Nguyễn Thị Loan Nguyễn Thị Thương
417	2012	Dự án phân phối sữa tại nhà - Sử dụng phương pháp thanh toán SMS.	Nguyễn Ngọc Công Nguyễn Văn Thông Ngô Thị Ánh Tuyết Trương Phạm Chiêu An
418	2012	Khảo sát hiện trạng giải pháp cho hàng Việt.	Đặng Văn Huy Nguyễn Thanh Thủy Phan Đặng Phương Uyên

419	2012	Thời gian hoàn thành dự án xây dựng.	Đinh Hoàng Thiệp Lý Hoài Đạt Phạm Hải Đăng Nguyễn Trường Hải Lương Thế Kông
420	2012	Giảm sạt lở bờ sông bằng cừ tre có tạo rế.	Ngô Sĩ Phú Huỳnh Mỹ Trân
421	2012	Nghiên cứu tự động hoá tính toán kết cấu BTCT cho nhà cao tầng theo TCXDVN 356-2005.	Trần Lê Quỳnh Long Phạm Quốc Liên
422	2012	Thiết kế, xây dựng một mạng điện kiểu mẫu phục vụ hộ dân dụng tối ưu điện năng tiêu thụ.	Nguyễn Phúc Thương Lê Trung Hiếu Nguyễn Văn Thêm Trần Đức Nhật Trần Ngọc Thành Nam
423	2012	Những khó khăn trong việc học môn Việt và các giải pháp cho các khó khăn đó.	Nguyễn Thùy Trang Bùi Thị Phương Ngô Mai Thuỳ Quyên Dương Minh Khoa
424	2012	Có khó hay không khi học ngoại ngữ phụ cùng lúc với ngoại ngữ chính?	Nguyễn Thị Mỹ Linh Nguyễn Nha Trang Ngô Thụy Hoàng Trâm Trương Thị Hồng Trang
425	2012	Ảnh hưởng của đề cương môn học và phương pháp giảng dạy của giáo viên đối với tính tự chủ trong học tập của sinh viên ngành Tiếng Nhật Khoa Ngoại Ngữ.	Nguyễn Thị Diễm Thúy
426	2012	Điều tra về khó khăn của sinh viên trong việc dịch thành ngữ Anh – Việt và giải pháp.	Chu Thị Như Trang Trần Nguyệt Minh Nguyễn Nhật Phụng
427	2012	Khảo sát những biểu hiện của người Việt Nam tại TP. HCM gây mất thiện cảm nhiều nhất với du khách nước ngoài.	Nguyễn Thiện Phước Phạm Thị Thu Thảo Phạm Thị Duy Yến Nguyễn Nữ Huyền Trang
428	2012	Thử tìm hiểu về từ chỉ hoạt động của con người trong tiếng Trung về hành động nhìn và hành động nói và vấn đề dịch sang tiếng Việt.	Lâm Trí Đạt Giang Tuấn Hào
429	2012	Khảo sát phương pháp quản lý thời gian trong học tập của sinh viên năm II ngành tiếng Anh Trường Đại học Mở TP.HCM.	Trần Khánh Nhi Lê Thị Hồng Thủy Lý Ngọc Quý Trịnh Thị Thanh Thùy Trịnh Kim Tiên

430	2012	Nghiên cứu những khó khăn trong việc khuyến khích sinh viên tham gia các hoạt động nói tiếng Anh trong lớp Nghe Nói tại Khoa Ngoại Ngữ Trường Đại học Mở TP. HCM.	Đỗ Phú Mạnh Hùng Nguyễn Minh Hoàng
431	2012	Rào cản ngôn ngữ trong việc học môn Nói đối với sinh viên ngành Tiếng Anh khóa 2011.	Hà Nhật Linh Ngô Thị Ngọc Kiều Nguyễn Thị Thùy Võ Thị Ngọc Mai
432	2012	Tìm hiểu hiện tượng phong bì tại các bệnh viện ở TP.HCM.	Trần Thị Mai
433	2012	Thái độ học tập của sinh viên và các yếu tố tác động.	Hà Thị Hiếu Nguyễn Thị Phương Nguyễn Thị Phấn Trương Thị Mỹ Linh
434	2012	Tìm hiểu nhu cầu và đánh giá của các nhà tuyển dụng đối với sinh viên tốt nghiệp ngành XHH trên địa bàn TP.HCM.	Cao Thị Ngọc Oanh Cao Thị Lê Hoa Lê Thị Mỹ Linh
435	2012	Công tác xã hội với khủng hoảng gia đình sau khi sinh con đầu lòng.	Nguyễn Minh Nhật Nguyễn Thị Xuyên
436	2012	Văn hóa đọc sách của sinh viên tại TP.HCM và những yếu tố tác động.	Nguyễn Thị Chuyên Nguyễn Thị Đông Lê Văn Vượng
437	2012	Tìm hiểu một số khía cạnh trong mối quan hệ thầy-trò ở cấp bậc CĐ-ĐH trong giai đoạn hiện nay.	Lương Tấn Huy Trần Thanh Nhân
438	2012	Tác động của Internet đến việc thay đổi phương pháp học tập của sinh viên hiện nay.	Nguyễn Thị Hiên
439	2012	Chương trình sách giáo khoa giáo dục đạo đức cho HS Tiểu học và Trung học - Một số nhận định.	Trần Thị Thanh Lan
440	2012	Sinh viên và Mạng xã hội: Việc sử dụng và những tác động đến các mối quan hệ xã hội.	Huỳnh Thị Diễm Phước Trần Thị Mai Lương Hoàng Bảo Phi
441	2012	Ảnh hưởng của thái độ xã hội đến sự tự cảm nhận về bản thân của người đồng tính tại TP.HCM.	Trần Đình Huy
442	2012	Khảo sát và phân tích nhận định của học sinh THPT về việc dạy và học môn lịch sử hiện nay trong trường phổ thông tại TP.HCM.	Nguyễn Hồ Phương Trâm
443	2012	Vấn đề học thêm các khóa đào tạo nghiệp vụ ngắn hạn của giới sinh viên tại TP.HCM hiện nay từ lối tiếp cận xã hội học.	Cao Thị Hạnh Hồ Thị Yên
444	2012	Nghệ thuật diễn xướng hát sắc bùa Phú Lễ tỉnh Bến Tre.	Nguyễn Ngọc Thanh Vy

445	2012	Bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa lễ hội Ok – Om – Bok của người Khmer Nam Bộ.	Nguyễn Thị Trúc Ly
446	2012	Tìm hiểu về cộng đồng người Việt trên Biển Hồ Campuchia.	Hoàng Thị Thanh Tuyền
447	2012	Bảo tồn và phát huy những giá trị của di tích Phật viện Đồng Dương.	Hồ Huỳnh Ngoan
448	2012	Thực trạng về đời sống kinh tế và văn hóa xã hội của người Chăm tại TP. HCM. Tác động của thực trạng và tình hình dân trí của người Chăm trong giai đoạn hiện nay.	Võ Thị Cẩm Nhung
449	2012	Nhạc cụ truyền thống của người Raglai tại huyện Bác Ái – Ninh Thuận.	Lưu Thị Kim Thúy
450	2012	Di tích Trường Lũy ở Quảng Ngãi.	Nguyễn Bá Duy
451	2012	Bảo tồn và phát huy giá trị văn hoá làng cổ Đông Hòa Hiệp trong hoạt động du lịch tại Tiền Giang.	Phạm Thanh Tâm
452	2012	Nghệ thuật sân khấu rối bóng Wayang Kulit tại Indonesia và kinh nghiệm cho việc bảo tồn và phát huy các loại hình sân khấu truyền thống của Việt Nam.	Phan Công Luân
453	2012	Yếu tố văn hóa biển trong các hình thức sân khấu nghệ thuật ở Bình Định.	Đặng Lạc Diệp